

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Khí tượng thủy văn,
Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành
của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 17/TTr-STNMT ngày 11 tháng 01 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính lĩnh vực Khí tượng thủy văn, Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Khí tượng thủy văn được công bố tại Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh cập nhật đầy đủ thủ tục hành chính lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh đạt mức cấp độ 2.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường công khai lên Trang thông tin điện tử của đơn vị đạt mức cấp độ 2 để tổ chức, cá nhân biết khai thác và sử dụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

neu
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh uỷ,
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm soát TTHC – Văn phòng CP;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Đắk Nông;
- Trung tâm hành chính công;
- Lưu: VT, NN, NC. *43*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Cao Huy

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 126 /QĐ-UBND ngày 19 /01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH	
I	LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN	
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	
II	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC	
4	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1	T-DKN-269879-TT	Cấp giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23/6/2016	Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015
2	T-DKN-269880-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23/6/2016	Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015
3	T-DKN-269881-TT	Điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23/6/2016	Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015
4	T-DKN-269882-	Gia hạn nội dung giấy	Quyết định số	Luật Khí

	TT	phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	1013/QĐ-UBND ngày 23/6/2016	tượng thủy văn ngày 23/11/2015
--	----	--	-----------------------------	--------------------------------

Phần II

NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

1. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tới Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông.

Trong thời hạn 04 giờ làm việc, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.

- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Bước 3: Thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép:

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp phép.

+ Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép trong thời hạn tối đa là 15 ngày làm việc.

+ Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời bằng văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết lý do.

Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Điều Ong – thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông, điện thoại: 05013383838 (tầng trệt Trung tâm Hội nghị tỉnh Đắk Nông).

Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

* Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo đối với tổ chức:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu quyết định thành lập tổ chức hoặc giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh của tổ chức;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của đội ngũ nhân viên;

- Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; nguồn số liệu; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo;

- Bản khai kinh nghiệm công tác của nhân viên tham gia dự báo, cảnh báo, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc.

* Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động cảnh báo, dự báo đối với cá nhân:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu văn bằng, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành phù hợp với nội dung xin cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo;

- Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; nguồn số liệu; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo;

- Bản khai kinh nghiệm công tác, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trung tâm hành chính công tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ: 04 giờ làm việc;

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời gian 1,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời hạn trả giấy phép: Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp phép.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhập dân tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu 1 (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ) hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

Lệ phí: Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện cấp phép:

a) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.
- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.
- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

b) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân:

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.
- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

c) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.
- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

d) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015.

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

Mẫu số 02

(Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ
TƯỢNG THỦY VĂN
(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:.....
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
.....
3. Quyết định thành lập/giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh:.....
4. Địa chỉ chính tại:.....
5. Số điện thoại: Fax: E-mail:.....

Căn cứ Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....
.....
.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động).....

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin
phép
(Ký tên/đóng dấu)**

2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tới Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông.

Trong thời hạn 04 giờ làm việc, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.

Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép yêu cầu gửi cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất là 30 ngày.

- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Bước 3: Thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép: Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp phép.

+ Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép trong thời hạn tối đa là 15 ngày làm việc.

+ Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời bằng văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết lý do.

Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Điều Ong – thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông, điện thoại: 05013383838 (tầng trệt Trung tâm Hội nghị tỉnh Đắk Nông).

Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép theo mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

- Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 03 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

- Bản sao chứng thực giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã được cấp.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ tới Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông.

Thời hạn giải quyết:

- Trung tâm hành chính công tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ: 04 giờ làm việc;

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời gian 1,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời hạn trả giấy phép: Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp phép.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo mẫu 1 (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ) hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

Lệ phí: Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

- Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 03 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện cấp phép:

a) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

b) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân:

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

* Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

c) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

d) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015.
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

Mẫu số 02

(Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ
TƯỢNG THỦY VĂN
(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:.....
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
.....
3. Quyết định thành lập/giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh:.....
4. Địa chỉ chính tại:.....
5. Số điện thoại: Fax: E-mail:.....

Căn cứ Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....
.....
.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động).....

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin
phép
(Ký tên/đóng dấu)**

Mẫu số 03

(Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016)

**Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy
phép hoạt động dự báo, cảnh báo
khí tượng thủy văn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Năm/ từ năm đến năm....

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn số:
3. Các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã thực hiện:

TT	Tên các hoạt động	Chủ đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung báo cáo này./.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin
phép
(Ký tên/đóng dấu)**

3. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

Trình tự thực hiện

- Bước 1: Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tới Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông.

Trong thời hạn 04 giờ làm việc, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.

- Bước 2: Kiểm tra hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

- Bước 3: Thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép:

+ Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép trong thời hạn tối đa là 05 ngày làm việc.

+ Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời bằng văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân biết lý do.

- Bước 4: Thông báo kết quả: Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nhận giấy phép.

Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Điều Ong – thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông, điện thoại: 05013383838 (tầng trệt Trung tâm Hội nghị tỉnh Đắk Nông).

Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ tới Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông.

Thời hạn giải quyết:

- Trung tâm hành chính công tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ: 04 giờ làm việc;

- Thời hạn kiểm tra, thẩm định hồ sơ: Trong thời gian 2,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Thời hạn trả giấy phép: Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp phép.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo mẫu 1 (kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ) hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo mẫu số 02 phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện cấp phép:

a) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

b) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân:

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

c) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

+ Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam:

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 03 người, trong đó ít nhất một người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

d) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

- Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

Lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015.

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

Mẫu số 02

(Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ
TƯỢNG THỦY VĂN
(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:.....
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
.....
3. Quyết định thành lập/giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh:.....
4. Địa chỉ chính tại:.....
5. Số điện thoại: Fax: E-mail:.....

Căn cứ Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....
.....
.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động).....

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

**Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin
phép
(Ký tên/đóng dấu)**

II. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

4. Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước

Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

Tổ chức nộp hồ sơ tới Trung tâm hành chính công tỉnh Đắk Nông.

Trong thời hạn 04 giờ làm việc, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết.

b) Đối với cơ quan nhà nước:

- Bước 1: Kiểm tra hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.

- Bước 2: Thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp phép.

+ Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép.

+ Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện.

- Bước 3: Thông báo kết quả: Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép thực hiện nghĩa vụ tài chính và nhận giấy phép.

Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Điều Ong – thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông, điện thoại: 05013383838 (tầng trệt Trung tâm Hội nghị tỉnh Đắk Nông).

- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép (đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép); thông báo nghĩa vụ tài chính.

Tổ chức, cá nhân nhận giấy phép trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện (đối với trường hợp đủ điều kiện cấp phép).

Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước;
- Hợp đồng chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước;
- Báo cáo kết quả khai thác tài nguyên nước và việc thực hiện các nghĩa vụ đến thời điểm đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước;
- Bản sao (chứng thực) giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước, trường hợp bên nhận chuyển nhượng là doanh nghiệp nước ngoài còn phải có bản sao (chứng thực) quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ.

Thời hạn giải quyết:

- Trung tâm hành chính công tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ: 04 giờ làm việc;
- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời gian 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.
- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn mười (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời hạn trả giấy phép: Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình cấp phép, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp phép.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng.

Phí, lệ phí: Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước phải thực hiện các nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu, điều kiện cấp phép:

- Điều kiện của tổ chức, cá nhân chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước:

+ Tính đến thời điểm chuyển nhượng, tổ chức, cá nhân chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước đã hoàn thành công tác xây dựng cơ bản, đưa công trình khai thác vào hoạt động.

+ Tính đến thời điểm chuyển nhượng, tổ chức, cá nhân chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước đã hoàn thành các nghĩa vụ về tài chính quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 43 của Luật tài nguyên nước và đã nộp đủ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định; không có tranh chấp về quyền, nghĩa vụ liên quan đến hoạt động khai thác tài nguyên nước.

+ Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước đã nộp đủ hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ khi giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước còn hiệu lực ít nhất là 120 ngày.

- Điều kiện của tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước:

+ Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước có đủ điều kiện quy định tại điều 20 của Nghị định 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013.

+ Bảo đảm không làm thay đổi mục đích khai thác, sử dụng nước.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012.

- Nghị định 201/2013/NĐ-CP, ngày 27/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Thông tư 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/05/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định mẫu đơn, giấy phép và nội dung đề án, báo cáo trong hồ sơ cấp phép tài nguyên nước.